



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
22 Joint Stock Company

THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KHĐT Tp.
Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 10 ngày 01/09/2016*

Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3875 5946 Số Fax: (84-24) 3827 6928

Website: <http://congty22.net.vn/>

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Bùi Viết Tuấn - Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Điện thoại: (84-24) 3875 5946 Số Fax: (84-24) 3827 6928

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.1 Thông tin cơ bản về công ty.....	3
1.2 Giới thiệu về chứng khoán của tổ chức đăng ký giao dịch.....	4
1.3 Lịch sử hình thành và phát triển.....	4
1.4 Quá trình tăng vốn từ thời điểm thành lập.....	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty và cơ cấu trong tập đoàn.....	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty (thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải).....	7
4. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).....	13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	14
6. Hoạt động kinh doanh.....	14
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	19
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	19
9. Chính sách đối với người lao động.....	12
10. Chính sách cổ tức.....	22
11. Tình hình tài chính.....	23
12. Tài sản.....	27
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	29
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...).....	31
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	31
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có).....	33
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	33
2. Ban kiểm soát.....	40
3. Ban điều hành Công ty.....	44
4. Kế toán trưởng.....	45
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	46

Bản Thông tin tóm tắt về tổ chức đăng ký giao dịch này được lập trên cơ sở phân công công việc giữa Công ty Cổ phần 22 và Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản Thông tin tóm tắt được thực hiện một cách cẩn trọng, khách quan và trung thực dựa trên các thông tin và tài liệu do Công ty Cổ phần 22 cung cấp.

Thông tin, dữ liệu sử dụng trong báo cáo này được cung cấp từ Công ty Cổ phần 22 và được tham khảo từ các nguồn được coi là đáng tin cậy vì vậy MBS sẽ không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu; Các BCTC và số liệu được thu thập và sử dụng trong Báo cáo này bao gồm:

- Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần 22 năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO tại Hải Phòng;
- Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2018, 2019 của Công ty Cổ phần 22.
- MBS giả định rằng Công ty Cổ phần 22 tuân thủ đầy đủ các luật và quy định của Nhà nước và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22
- Tên viết tắt: Công ty Cổ phần 22
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KHĐT Tp. Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 10 ngày 01/09/2016
- Địa chỉ trụ sở chính: 763 Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội
- Số điện thoại: (84-24) 3875 5946 Số Fax: (84-24) 3827 6928
- Website: <http://congy22.net.vn/>
- Logo:



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
22 Joint Stock Company

- Vốn điều lệ đăng ký: 35.500.000.000 (Ba mươi lăm tỷ năm trăm triệu) đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 35.500.000.000 (Ba mươi lăm tỷ năm trăm triệu) đồng.
- Người đại diện theo pháp luật: Trương Ngọc Toán; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 01/11/2007 (ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần lần đầu)
- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
2	Sản xuất ca cao, sô cô la và mứt kẹo	1073
3	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
4	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
5	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
6	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
7	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

- Sản phẩm dịch vụ chính:
 - + Chế biến lương thực, thực phẩm, dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân trang;
 - + Kinh doanh các vật tư và thiết bị công nghệ trong lĩnh vực xử lý nước, nước nhiễm mặn và nước biển đáp ứng các nhu cầu nước sinh hoạt, nước phục vụ sản xuất kinh doanh và an ninh quốc phòng;
 - + Sản xuất, kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình;
 - + Sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Mã chứng khoán: C22
 - Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 3.550.000 cổ phiếu
 - Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của của công ty đại chúng: 0 cổ phiếu
 - Tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện đăng ký giao dịch ngày 26/02/2018, các nhà đầu tư nước ngoài sở hữu 0 cổ phần của Công ty, tương đương 0% vốn điều lệ.

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

Quá trình hình thành:

Năm 1970 cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam đã và đang giành được những thắng lợi hết sức to lớn. Trong đó có phần đóng góp quan trọng của ngành Hậu cần quân đội. Với tinh thần tập trung mọi nguồn lực phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ chiến đấu. Thủ trưởng Tổng Cục Hậu Cần (TCHC) đã quyết định thành lập Xí nghiệp chế biến thực phẩm 22 vào ngày 22/12/1970 tiền thân của Công ty 22 - TCHC và Công ty Cổ phần 22 ngày nay.

Quá trình phát triển

Những ngày đầu mới thành lập, Xí nghiệp có 5 phân xưởng sản xuất, 1 chi bộ đảng với 16 đảng viên đặt dưới sự chỉ huy quản lý của Kho 205 - Cục Quân nhu - TCHC. Đến đầu năm 1973 do yêu cầu nhiệm vụ Xí nghiệp đã được điều chuyển về trực thuộc Cục Quân nhu. Những sản phẩm đầu tiên của Xí nghiệp là các loại mì thanh, mì sợi, mì trứng, bánh ép mặn, lương khô, cơm sấy, măm cô hành quân K50, thịt ướp, bột cháo, nước quả ép.v.v... Tuy còn thô sơ nhưng sự xuất hiện những mặt hàng khô, sử dụng nhanh bảo quản dài ngày phục vụ cho hành quân cơ động đã góp phần cải thiện đời sống cho bộ đội trên các trận địa. Những kết quả ban đầu này đã thực sự báo hiệu một bước tiến mới của ngành chế biến thực phẩm của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong thời gian từ khi thành lập cho đến khi được nâng cấp thành công ty vào năm 1996, Xí nghiệp 22 đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Những sản phẩm, thành tích của Xí nghiệp đã thực sự góp phần xây dựng trường thành, chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong thời kỳ đổi mới, Xí nghiệp đã hoà nhập được với cơ chế thị trường, trở thành một trong những doanh nghiệp làm ăn có lãi và có uy tín trong ngành Công nghiệp chế biến

thực phẩm.

Trước yêu cầu đòi hỏi trong giai đoạn cách mạng mới, để tổ chức sắp xếp lại các doanh nghiệp của Ngành Hậu cần Quân đội. Ngày 22/4/1996 Bộ Quốc phòng đã có quyết định 568/QP đổi tên Xí nghiệp 22 thành Công ty 22. Đồng thời sát nhập Xí nghiệp 24 vào Công ty 22 theo quyết định số 78/QĐ ngày 11/5/1996 của Thủ trưởng TCHC. Việc sát nhập Xí nghiệp 24 vào Công ty 22 và thành lập Xưởng Chiếu còi vào tháng 1/2001, điều chuyển Xí nghiệp 198 thuộc Công ty 20 về Công ty 22 vào tháng 7/2003 đã mang lại thay đổi lớn cho công ty. Công ty 22 lúc đầu hoạt động theo tổ chức biên chế mới có nhiều khó khăn song đã dần ổn định và phát triển.

Năm 2007 trước chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước trong nền kinh tế hội nhập quốc tế, Công ty 22 được cổ phần hóa và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ tháng 11 năm 2007 với nhiều thời cơ và thách thức mới.

Hiện nay Công ty có các ngành sản xuất chính: Chế biến thực phẩm, ngành Cơ, kim khí và từ tháng 12 năm 2014 được bổ sung thêm ngành xử lý nước, tháng 8/2016 thành lập Trung tâm nôi hơi, biên chế của Công ty có 05 phòng nghiệp vụ, 3 Xí nghiệp thành viên, 02 trung tâm, trường mầm non và Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh.

Năm 2014, Công ty mở thêm trung tâm dịch vụ xử lý nước với các chức năng cung cấp thiết bị và chuyên giao công nghệ xử lý nước thải, xử lý làm sạch nước tiêu dùng và nước tinh khiết đóng chai theo công nghệ tiên tiến của Cộng hòa Liên bang Đức. Đây là một hướng đi mới không chỉ đơn thuần nhằm tăng doanh thu mà còn là việc đáp ứng đúng nhu cầu của bộ đội và đời sống nhân dân. Mặc dù mới thành lập nhưng Trung tâm đã và đang được triển khai nhiều công trình có chất lượng cao như: Công trình xử lý nước cung cấp cho phòng chạy thận và phòng mổ của Bệnh viện 354, nước sinh hoạt cho sở chỉ huy cơ quan Bộ Quốc phòng, Bộ chỉ huy Quân sự Lào Cai, Lữ đoàn 649 Cục vận tải; lắp đặt các thiết bị xử lý nước cho bếp lò hơi cơ khí của nhiều quân khu quân đoàn, học viện, nhà trường v...v. Trong thời gian tới công ty sẽ nghiên cứu và đề xuất triển khai việc xử lý và đảm bảo nước sạch cho lực lượng và nhiệm vụ bảo vệ biển đảo, các vùng sâu vùng xa, xử lý nước sạch đã hiến cho nhân dân các vùng lũ lụt.

Công ty cũng tiếp tục nghiên cứu ứng dụng, thí điểm một số trang thiết bị quân lương tại các đơn vị như bếp nấu bằng ga hoặc dầu, xe chở thực phẩm trang bị cho các trạm chế biến, tiếp tục nghiên cứu ứng dụng, thí điểm một số trang bị quân lương tại các đơn vị tiếp tục tìm chỗ đứng ổn định cho các sản phẩm kinh tế làm cho các sản phẩm này thực sự góp phần phục vụ đời sống dân sinh, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Năm 2016, Ban lãnh đạo Công ty quyết định thành lập Trung tâm nôi hơi 22 nhằm phát triển, mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh và tạo thêm việc làm cho người lao động. Với chức năng chính là tư vấn, thiết kế, chế tạo, sửa chữa, cải tạo, lắp đặt các loại nôi hơi, các thiết bị áp lực và công trình cơ khí khác, hiện nay Công ty được TCHC tin tưởng giao nhiệm vụ sửa chữa, bảo dưỡng bếp nôi hơi cơ khí trong toàn quân, ngoài ra Trung tâm cũng đang thực hiện nhiều đơn hàng kinh tế lắp đặt các hệ thống tấm nóng tại các Quân khu, Quân đoàn được khách hàng đánh giá cao về chất lượng.

Trong những năm tiếp theo căn cứ vào những chủ trương định hướng của Bộ Quốc phòng và TCHC, Công ty tiếp tục củng cố kiện toàn về mô hình tổ chức biên chế, từng

bước nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ CNV, NLD trong toàn Công ty, tiếp tục phát huy truyền thống và thành tích đã đạt được bằng nội lực của chính mình, tranh thủ sự ủng hộ của cấp trên, đoàn kết thống nhất, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm phấn đấu xây dựng Công ty CP22 trở thành một doanh nghiệp có bước đi vững chắc, nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm kim khí và dịch vụ xử lý nước của ngành Hậu cần quân đội đáp ứng mọi yêu cầu phục vụ quân đội thời bình cũng như thời chiến góp phần xây dựng quân đội cách mạng chính quy từng bước hiện đại.

Các thành tích đạt được

Công ty Cổ phần 22 đã nhận được nhiều phần thưởng cao quý trong suốt quá trình xây dựng và phát triển như: Huân chương Quân công hạng nhì năm 1981, Huân chương Lao động hạng nhì năm 2005, Huân chương Chiến công hạng nhì năm 1985; Huân chương Chiến công hạng ba các năm 1978, 1979, 1980, 1983; Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng 3 năm 2015; Cờ thi đua của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) năm 1982, 1983, Cờ thi đua của Bộ Quốc phòng 1984, 1985, 2016 nhiều năm được tặng Cờ đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua của Tổng cục Hậu cần.

- Ngày 19/07/2007, Công ty tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Công ty TNHH Chứng khoán Thăng Long với tổng số cổ phần chào bán thành công là 784.536 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 10.174 đồng/ cổ phần.
- Ngày 18/09/2007, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập.
- Ngày 01/11/2007 Công ty Cổ phần 22 BQP được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần 22 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103020427 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 35.500.000.000 đồng.
- Ngày 06/12/2017, Công ty Cổ phần 22 được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 8228/UBCK-GSDC của UBCKNN.
- Ngày 26/02/2018, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 08/2018/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 3.550.000 cổ phiếu.

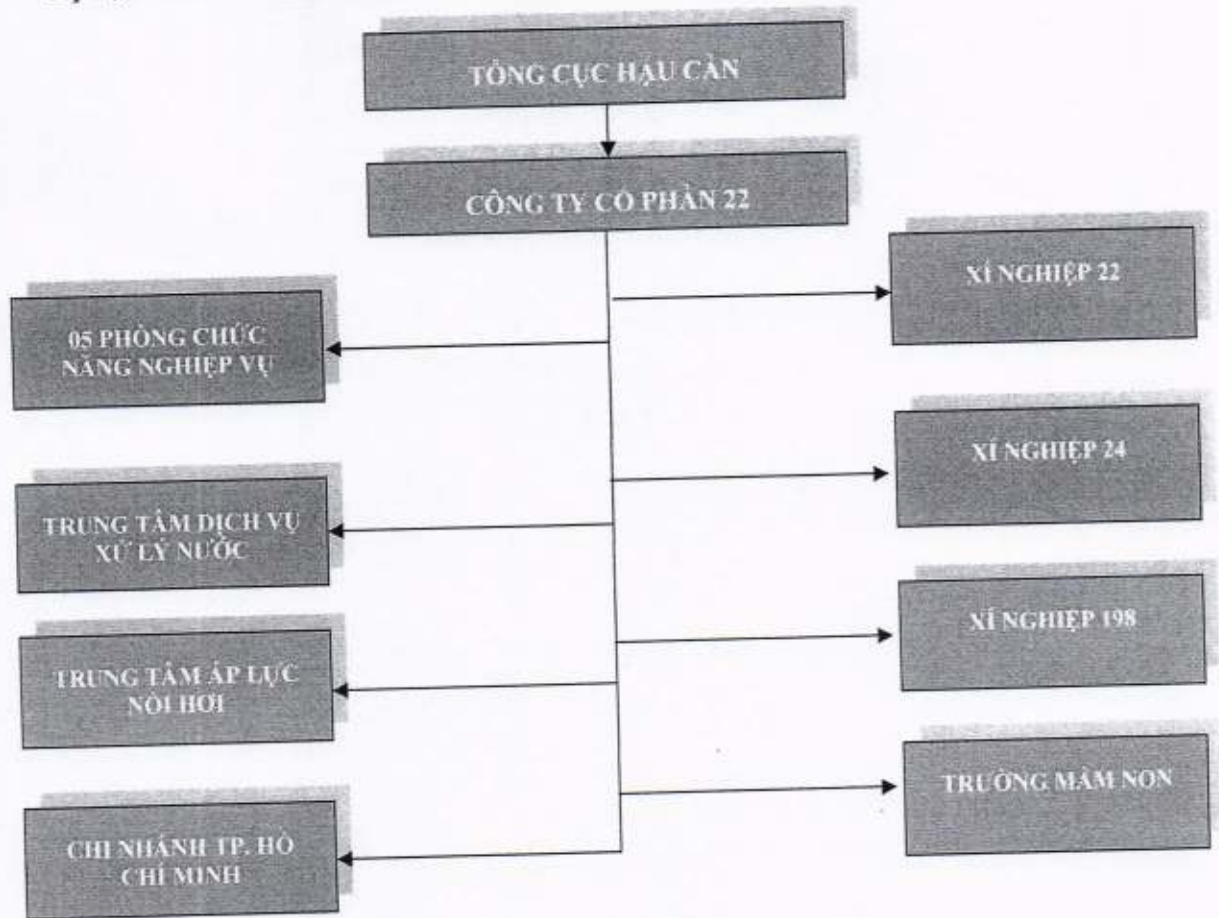
1.4. Quá trình tăng vốn từ thời điểm cổ phần hóa

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100512724 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2007, thay đổi lần thứ 10 ngày 01/09/2016, vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 35.500.000.000 đồng. Kể từ khi chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần đến nay, Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

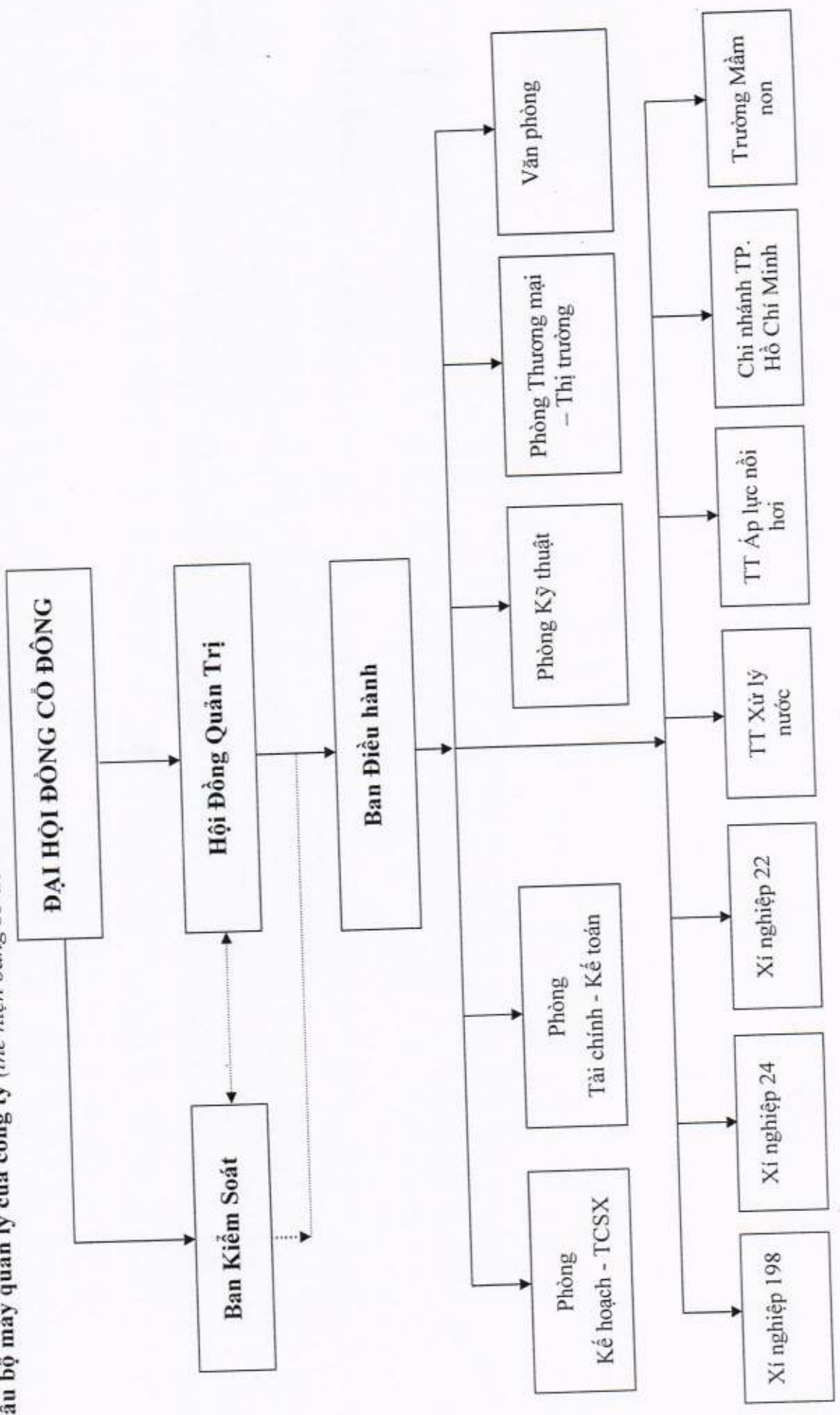
2. Cơ cấu tổ chức công ty và cơ cấu trong tập đoàn.

Công ty Cổ phần 22 do Tổng Cục Hậu Cần nắm quyền kiểm soát. Công ty gồm 05 phòng chức năng nghiệp vụ và 07 đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc gồm Xí nghiệp 22, Xí nghiệp 24, Xí nghiệp 198, Trung tâm Dịch vụ xử lý nước, Trung tâm

Áp lực nội hơi 22, Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh và Trường Mầm non.



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty (thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải).



Công ty CP Công ty Cổ phần 22 được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

- **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”)**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định định hướng phát triển ngắn, dài hạn, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

- **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (“HĐQT”)**

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm; chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban điều hành và các phòng ban khác.

- **BAN KIỂM SOÁT (“BKS”)**

Do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty; báo cáo cho ĐHĐCĐ tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

- **TỔNG GIÁM ĐỐC (“TGD”)**

Chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về hoạt động hàng ngày của Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc, bộ máy chuyên môn nghiệp vụ và bộ máy sản xuất trực tiếp.

- **CÁC PHÒNG BAN NGHIỆP VỤ, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

1) Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất

Chức năng, nhiệm vụ

1/ Tham mưu cho chỉ huy Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng, quý, năm, chiến lược sản xuất kinh doanh trung và dài hạn.

2/ Tham mưu đề xuất xây dựng và tổ chức thực hiện định mức lao động; Tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện các chế độ chính sách lao động, tiền lương.

3/ Tham mưu cho chỉ huy Công ty trong công tác tuyển dụng lao động; theo dõi, quản lý hệ thống tổ chức, biên chế.

4/ Tham mưu tổ chức và triển khai công tác cung ứng vật tư, nguyên, nhiên liệu, phụ tùng, khuôn mẫu cho sản xuất theo các đơn hàng hoặc hợp đồng kinh tế.

5/ Chủ trì phối hợp với các phòng nghiệp vụ tham mưu cho chỉ huy Công ty trong việc đàm phán ký kết các hợp đồng kinh tế (HĐKT). Tổ chức thực hiện và thanh lý các hợp đồng kinh tế. Theo dõi toàn bộ HĐKT trong cty.

6/ Chủ trì phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng giá thành các sản phẩm kinh

tế (KT) và Quốc phòng (QP). Chịu trách nhiệm chính, phối hợp cùng các cơ quan, xí nghiệp xây dựng phương án đấu thầu các sản phẩm QP và KT.

7/ Tổ chức điều độ sản xuất theo tháng, quý, năm trong toàn Công ty.

8/ Tiêu thụ toàn bộ các sản phẩm hàng quốc phòng và các hàng kinh tế kim khí khác.

9/ Nhập xuất vật tư, nguyên liệu, trong toàn Công ty; Nhập xuất thành phẩm hàng quốc phòng và các hàng kinh tế kim khí khác.

10/ Tổ chức chỉ đạo thanh quyết toán vật tư với các đầu mối sản xuất theo tháng, quý, năm hoặc các đợt, lô sản xuất.

11/ Tham mưu và tổ chức chỉ đạo công tác kiểm kê, theo dõi, quản lý hệ thống kho trong Công ty.

12/ Lập các báo cáo gửi Tổng cục, Cục chuyên ngành kết quả sản xuất kinh doanh theo định kỳ thường xuyên cũng như đột xuất. Chuẩn bị các báo cáo giao ban của Công ty.

2) Phòng Tài chính kế toán

Chức năng, nhiệm vụ

1/ Tham mưu cho chỉ huy Công ty trong công tác tổ chức, quản lý và giám sát hoạt động kinh tế, tài chính, hạch toán và thống kê.

2/ Theo dõi, phân tích và phản ánh tình hình biến động của tài sản, nguồn vốn, cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kinh tế cho chỉ huy trong công tác điều hành và hoạch định sản xuất kinh doanh.

3/ Thực hiện công tác hạch toán kế toán toàn Công ty theo Luật kế toán, các qui định pháp lý hiện hành và Điều lệ Công ty.

4/ Chịu trách nhiệm thu nhận, xử lý và hệ thống hoá toàn bộ thông tin kế toán phục vụ cho quản lý kinh tế, tài chính của Công ty. Lưu trữ, bảo quản chứng từ và sổ sách kế toán theo qui định.

5/ Xây dựng kế hoạch, theo dõi quản lý tình hình sử dụng nguồn vốn trên nguyên tắc phát triển vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.

6/ Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ và bộ phận có liên quan xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Kế hoạch tiền lương và Giá thành sản phẩm.

7/ Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời kết quả sản xuất kinh doanh, kiểm kê định kỳ tài sản và nguồn vốn theo qui định.

8/ Xây dựng các qui chế quản lý và giám sát hoạt động tài chính kế toán.

9/ Thực hiện chế độ báo cáo tài chính theo qui định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và Điều lệ Công ty.

10/ Theo dõi chi tiết, chủ động phối hợp với các bộ phận có liên quan trong công tác đôn đốc thu hồi công nợ, giảm chiếm dụng vốn của khách hàng.

3) Phòng Kỹ thuật

Chức năng, nhiệm vụ

1/ Tham mưu cho chỉ huy về công tác phát triển công nghệ, đầu tư thiết bị sản xuất.

- 2/ Nghiên cứu, thiết kế sản phẩm mới, mẫu mã, kiểu dáng mới, công nghệ mới.
- 3/ Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, quy trình, quy phạm kỹ thuật.
- 4/ Xây dựng, quản lý thực hiện ĐMVT, kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư, thành phẩm trong toàn Công ty.
- 5/ Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật.
- 6/ Đào tạo, hướng dẫn công nhân công nghệ sản xuất lương thực, thực phẩm.
- 7/ Theo dõi và đôn đốc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng ISO.
- 8/ Công tác đăng kiểm sản phẩm, công bố chất lượng sản phẩm.
- 9/ Quản lý thiết bị máy móc toàn Công ty. Lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ máy móc thiết bị.
- 10/ Phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng giá thành các sản phẩm KT và QP.
- 11/ Phối hợp với các phòng nghiệp vụ trong việc đàm phán về mặt kỹ thuật các hợp đồng kinh tế.
- 12/ Phối hợp cùng các cơ quan xây dựng phương án đấu thầu các sản phẩm quốc phòng và kinh tế.
- 13/ Lập kế hoạch thay thế, sửa chữa các hạng mục thiết bị đảm bảo thay thế kịp thời.
- 14/ Kiểm định các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về ATLD và thiết bị đo lường.
- 15/ Triển khai các công tác an toàn kỹ thuật, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường
- 16/ Lập các báo cáo gửi Tổng cục, Cục chuyên ngành về công tác kỹ thuật theo định kỳ thường xuyên cũng như đột xuất.
- 17/ Kết hợp các cơ quan lập dự trữ vật tư theo kế hoạch sản xuất.
- 18/ Phối hợp cùng các cơ quan tìm kiếm việc làm, tiêu thụ sản phẩm, sản phẩm mới.
- 19/ Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý sử dụng internet. Phụ trách, phát triển trang Website của Công ty.
- 20/ Thực hiện các nhiệm vụ khác cấp trên giao.

4) Phòng Thương mại - Thị trường

Chức năng, nhiệm vụ

- 1/ Tham mưu cho chỉ huy Công ty về xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển thị trường, xây dựng các chính sách bán hàng, đề xuất mạng lưới tiêu thụ sản phẩm hướng tới các nhà phân phối chuyên nghiệp có năng lực tại vùng thị trường để tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- 2/ Tham mưu cho chỉ huy Công ty trong các hoạt động thương mại.
- 3/ Tham mưu cho Chỉ huy Công ty tổ chức mạng lưới Kinh doanh thương mại trong phạm vi hoạt động SX - KD của Công ty được pháp luật cho phép, phân phối các sản phẩm kinh doanh thương mại.
- 4/ Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty trong việc lập kế hoạch tiêu thụ trong tháng, quý, năm và từng giai đoạn, tổ chức việc bán sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường nhằm tiêu thụ được nhiều sản phẩm với hiệu quả cao nhất.

5/ Tổ chức triển khai và nắm bắt các thông tin của thị trường như: Thu nhập, quản lý, phân tích thị trường và khách hàng. Công ty hỗ trợ, chăm sóc quản lý khách hàng và thúc đẩy bán hàng, công tác tiếp thị bán hàng và giới thiệu phát triển sản phẩm mới, công tác xây dựng thương hiệu sản phẩm và hình ảnh Công ty.

6/ Tìm kiếm khách hàng mới, thị trường mới, cập nhật tổng hợp, phân tích và đưa ra những phản hồi từ thị trường, thông tin về đối thủ cạnh tranh, đề xuất những hoạt động phản ứng lại đối thủ cạnh tranh nhằm chiếm ưu thế trên thị trường.

7/ Phối hợp với các cơ quan nghiệp vụ tổ chức thương thảo và ký kết Hợp đồng kinh tế tiêu thụ sản phẩm lương thực thực phẩm, quản lý, thực hiện và thanh lý các Hợp đồng kinh tế.

8/ Kết hợp với các cơ quan nghiệp vụ liên quan trong việc tiêu thụ sản phẩm, thiết kế mẫu mã bao bì các sản phẩm, xây dựng giá thành, vận chuyển hàng hóa và phối hợp cùng phòng tài chính đôn đốc thu hồi công nợ.

9/ Tổ chức chào hàng, giới thiệu, quảng bá và bán hàng tại cửa hàng giới thiệu sản phẩm và thị trường Hà Nội có hiệu quả.

10/ Quản lý các phương tiện vận tải, định mức tiêu hao nhiên liệu phục vụ công tác tiêu thụ sản phẩm và nhiệm vụ khác.

5) Văn phòng Công ty

Chức năng, nhiệm vụ

1/ Tham mưu, đề xuất với Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy các nội dung, biện pháp tiến hành công tác Đảng (CTĐ), công tác chính trị (CTCT) trong đơn vị. Xây dựng kế hoạch CTĐ, CTCT, theo dõi và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

2/ Chủ động phối hợp, hiệp đồng với các phòng, ban và cơ quan uỷ ban kiểm tra đảng để thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, nhiệm vụ của đơn vị và kế hoạch CTĐ, CTCT.

3/ Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và trực tiếp tổ chức tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ, trọng tâm là nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quản lý, khai thác cơ sở vật chất kỹ thuật, công nghệ, xây dựng lực lượng tự vệ và các nhiệm vụ đột xuất được giao.

4/ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cấp uỷ viên, cán bộ, nhân viên CTĐ, CTCT trong đơn vị theo phân cấp.

5/ Chỉ đạo và hướng dẫn xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tham gia xây dựng Đảng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

6/ Hướng dẫn cấp dưới và trực tiếp tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm CTĐ, CTCT trong từng thời kỳ, từng nhiệm vụ, từng mặt công tác và báo cáo kết quả hoạt động CTĐ, CTCT lên cấp trên theo quy định.

7/ Lập kế hoạch kinh phí CTĐ, CTCT báo cáo Đảng ủy và Giám đốc phê duyệt; quản lý, kiểm tra sử dụng kinh phí, vật tư, trang bị CTĐ, CTCT đúng mục đích, đúng đối tượng, đạt hiệu quả thiết thực.

8/ Tham mưu đề xuất cho chỉ huy về công tác xây dựng cơ bản, quản lý doanh trại.

Theo dõi, quản lý các khu vực đất hợp tác kinh doanh.

9/ Quản lý sử dụng các phương tiện vận tải (xe ô tô con) đúng quy định.

10/ Thực hiện công tác văn thư lưu trữ, công tác nội bộ, công tác hành chính văn phòng.

11/ Hướng dẫn và kiểm tra công tác hậu cần, quân y, bảo vệ đối với các đơn vị; Theo dõi và quản lý công tác Phòng chống cháy nổ và Bệnh nghề nghiệp toàn Công ty.

6) Xí nghiệp 22

- Địa chỉ: 40 Vũ Xuân Thiều - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - Hà Nội.

- Điện thoại: 043.8753.120

- Fax: 043.8750.974

- Chức năng: Sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm, bia rượu, nước giải khát, thức ăn gia súc, gia cầm.

7) Xí nghiệp 24

- Địa chỉ: Số 53 Đường Phú Diễn - Phú Diễn - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

- Điện thoại: 043.8374.439

- Fax: 043.7641.613

- Chức năng: Sản xuất các mặt -hàng dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân trang, các mặt hàng doanh cụ, sản xuất các mặt hàng cơ kim khí phục vụ thị trường dân sinh và xuất khẩu.

8) Xí nghiệp 198

- Địa Chỉ: Duyên Thái - Thường Tín - Hà Nội

- Điện thoại: 043.385.3315

- Fax: 043.385.3338

- Chức năng: Sản xuất các sản phẩm kim khí ngành quân trang, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương, dụng cụ huấn luyện.

9) Trung tâm dịch vụ xử lý nước

- Địa chỉ: 55 Vũ Xuân Thiều - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - Hà Nội

- Điện thoại: 0466.868.866

- Chức năng, nhiệm vụ: Giới thiệu, tư vấn, lắp đặt và kinh doanh các thiết bị xử lý nước sạch, nước thải, nước sinh hoạt, nước tinh khiết đóng bình, đóng chai công nghệ cao...phục vụ dân sinh và các tổ chức, đơn vị.

10) Trung tâm Áp lực nồi hơi 22

- Địa chỉ: Số 53 Đường Phú Diễn - Phú Diễn - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

- Điện thoại: 043.212.3289

- Chức năng, nhiệm vụ: Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, sửa chữa các loại nồi hơi, các thiết bị áp lực và các công trình cơ khí khác; Xây dựng phương án lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống bếp lò hơi, các phương án nhằm mở rộng thị trường trong và ngoài quân đội; Tham mưu và báo cáo với Chỉ huy Công ty về chính sách giá cả, chăm sóc khách hàng và ký kết hợp đồng liên quan...

11) Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: Số 85 Nguyễn Oanh - Phường 10 - Quận Gò Vấp - Tp. Hồ Chí Minh

- Điện thoại: 08.6682.8888

- Chức năng, nhiệm vụ: Nghiên cứu, phân tích, đánh giá sản phẩm, thị trường phía Nam; Xây dựng kế hoạch kinh doanh tháng, quý, năm; Tham mưu cho Chỉ huy Công ty trong lĩnh vực kinh doanh, xúc tiến thương mại tại Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

12) Trường mầm non

- Địa chỉ: Tổ 19 - Vũ Xuân Thiều - Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội

- Điện thoại: 04.387.53.684

- Chức năng, nhiệm vụ: Tiếp nhận, giáo dục, nuôi dạy trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

4. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).

- Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần 22 tại thời điểm 26/02/2018:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Cổ đông trong nước	382	3.550.000	100
	+ Tổ chức	2	1.828.364	51,50
	+ Cá nhân	380	1.721.636	48,50
2.	Cổ đông ngoài nước	0	-	-
	+ Tổ chức	0	-	-
	+ Cá nhân	0	-	-
	Tổng số	382	3.550.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 26/02/2018 của Công ty Cổ phần 22)

- Danh sách cổ đông lớn tại thời điểm 26/02/2018:

TT	Họ và tên	Số CMT/Hộ chiếu/GCNĐK KD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Bộ Quốc phòng Đại diện sở hữu gồm: 1. Đại tá Trương Ngọc Toán 2. Thượng tá Bùi Viết Tuấn 3. Đại tá Vũ Tuấn Anh 4. Đại úy Nguyễn Thị Hoài Giang 5. Đại úy Nguyễn Trung Dũng	091877569 013312212 012839298 011950172 011913942	Số 7, Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội	1.822.764	51,35
	TỔNG CỘNG			1.822.764	51,35

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 26/02/2018 của Công ty Cổ phần 22)

- Danh sách cổ đông sáng lập:

Căn cứ quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014: "Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp GCNĐKKD, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ", Công ty Cổ phần 22 đăng ký lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/11/2007, do đó tính đến thời điểm hiện tại (20/03/2018), cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.**

- Danh sách những công ty mẹ, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng:

- Bộ Quốc phòng:

Địa chỉ : Số 7, Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu tại ngày 26/02/2018 : 51,35%

Giá trị vốn góp : 8.227.640.000 đồng (tính theo mệnh giá)

- Danh sách những công ty con, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Không có

6. **Hoạt động kinh doanh.**

Công ty Cổ phần 22 tập trung sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm, bánh kẹo, nghiên cứu sản xuất trang bị dụng cụ nhà ăn, nhà bếp, các sản phẩm kim khí ngành quân trang và dụng cụ gia đình, sản xuất huân, huy chương, lôgô, biểu tượng, mô hình học cụ, dịch vụ xử lý nước, kinh doanh xuất nhập khẩu, giáo dục mầm non... Các sản phẩm của Công ty được sản xuất trên dây chuyền thiết bị đồng bộ và hiện đại nhất của Italia, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan với đội ngũ công nhân lành nghề được áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 - 2015. Có khả năng cung cấp đáp ứng nhu cầu cho quân đội cũng như thị trường dân sinh với những sản phẩm có chất lượng tốt nhất.

Đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng chính quy từng bước hiện đại, Đảng ủy chỉ huy công ty đặc biệt coi trọng việc xây dựng nguồn nhân lực đặc biệt là nguồn nhân lực có chất lượng và tay nghề cao. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên đổi mới trang thiết bị máy móc, công nghệ mới. Tính đến thời điểm này Công ty đã có các dây chuyền: dây chuyền điện hoá, dây chuyền anốt hoá nhuộm màu, dây chuyền mạ quân hàm, quân hiệu, dây chuyền sản xuất lương khô; bổ sung các thiết bị mới như máy đập sâu 300 tấn, máy cắt CNC, máy đập thủy lực 200 và 225 tấn, máy xấn kim loại,... gần đây nhất là dây chuyền nước uống tinh khiết phục vụ bộ đội hàng ngày và hành quân dã ngoại cũng như phục vụ đời sống dân sinh. Nhờ vậy, sản phẩm của Công ty được nâng cao chất lượng, nhiều sản phẩm của Công ty đã đạt huy chương vàng, huy chương bạc tại các Hội chợ triển lãm hàng Việt Nam chất lượng cao, được thủ trưởng TCHC và các đơn vị trong toàn quân đánh giá cao.

Những sản phẩm hàng kinh tế của Công ty cũng đã từng bước chiếm lĩnh thị trường, phục vụ đời sống dân sinh. Trong ba năm gần đây công ty luôn cho ra đời các sản phẩm cao cấp như lương khô Bay, Golfman, Ashitaba, Hapylife, Hapylife new, các bộ dụng cụ nấu ăn và chia ăn, hệ thống bếp lò hơi cơ khí cải tiến, các sản phẩm kim khí quân trang K08.. vv.. Hiện nay, tỷ lệ hàng kinh tế của Công ty đã chiếm 50% trên tổng doanh thu hàng năm. Doanh thu từ 70 tỷ cách đây 10 năm đến nay đã đạt hơn 400 tỷ. Nhà xưởng, văn phòng được tu sửa và làm mới khang trang sạch đẹp hơn, điều kiện làm việc được cải thiện rõ rệt thu nhập bình quân của người lao động tăng liên tục và hiện nay nằm trong top các doanh nghiệp có thu nhập bình quân cao nhất trong TCHC. Đời sống văn hóa tinh thần của cán bộ nhân viên và người lao động được chăm lo, các hoạt động thi đua được tổ chức thường xuyên hàng năm có hàng trăm tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến được vinh danh.

Công ty luôn thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách và tích cực tham gia công tác xã hội, các chương trình xóa đói giảm nghèo xây dựng nông thôn mới của Tổng cục và địa phương. Với phương châm “hài hòa lợi ích” công ty luôn đạt được tỷ lệ cổ tức hợp lý được các nhà đầu tư hài lòng và ủng hộ.

Trong những năm gần đây Công ty đã chú trọng việc xây dựng và phát triển thương hiệu gắn với văn hóa doanh nghiệp một cách cơ bản và đồng bộ. Việc cho ra đời cuốn sổ tay thương hiệu năm 2014 là cơ sở để công ty triển khai một cách hiệu quả chủ trương đúng đắn này. Công ty đã tham gia hiệp hội doanh nghiệp quân đội và hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ thành phố Hà Nội nhằm tìm kiếm cơ hội liên kết hợp tác, sản xuất kinh doanh và quảng bá hình ảnh, thương hiệu Công ty đến người tiêu dùng.

Hoạt động sản xuất hàng lương thực thực phẩm

Các mặt hàng về lương thực thực phẩm được sản xuất tập trung tại Xí nghiệp 22 thuộc Công ty cổ phần 22. Sản phẩm chủ yếu là Bánh quy Hương thảo và Lương khô các loại. Hàng năm, Công ty cổ phần 22 xây dựng kế hoạch sản xuất và tiêu thụ cụ thể làm căn cứ triển khai thực hiện.

Ảnh: Một số sản phẩm lương khô của Công ty

<p>Lương khô bay</p>	<p>Lương khô BB702</p>
	
<p>Lương khô Golfman</p>	<p>Lương khô Happylife</p>
	

Hoạt động sản xuất các mặt hàng cơ kim khí

Các mặt hàng cơ kim khí của Công ty Cổ phần 22 được sản xuất tại Xí nghiệp 24 và Xí nghiệp 198. Các mặt hàng chủ yếu bao gồm: hàng quân trang, giường sắt, các vật dụng, thiết bị trang bị nhà ăn nhà bếp... Tất cả các sản phẩm được sản xuất bằng những vật liệu tốt nhất trên thị trường nên chất lượng của sản phẩm luôn đảm bảo bền và đẹp. Tuy nhiên, các sản phẩm này chủ yếu được sản xuất phục vụ cho các đơn vị quân đội theo kế hoạch và đơn đặt hàng của Cục chuyên ngành và các đơn vị liên quan.

Ảnh: sản phẩm phù hiệu của Công ty



Hoạt động cung cấp công nghệ và thiết bị xử lý nước

Ảnh: một số sản phẩm nước đóng chai và xử lý nước của Công ty

Bình nước đóng chai 19 lít	Nước đóng chai
	
Bộ lọc nước RO	Trạm lọc nước di động TD-48
	

Đây là ngành nghề kinh doanh mới của Công ty từ tháng 11/2014. là một lĩnh vực mới, được đánh giá là lĩnh vực mũi nhọn của Công ty trong giai đoạn 2015-2020. Công ty đã đầu tư thành lập Trung tâm dịch vụ xử lý nước và Trung tâm đã đi vào hoạt động chính thức từ tháng 11/2014, hiện nay cơ sở vật chất ban đầu của trung tâm vẫn đang được Công ty đầu tư tích cực để tạo điều kiện thuận lợi cho Trung tâm phát triển. Cụ thể là, Khu nhà 55 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội đã được xây sửa lại để phục vụ nhu cầu nghiên cứu và phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ xử lý nước. Tuy mới đi vào hoạt động nhưng Trung tâm đã thực hiện các dự án hệ thống lọc nước phòng chạy thận, phòng mổ của Bệnh viện Quân y 354, hệ thống lọc nước khu A, C /BQP, hệ thống lọc nước Văn phòng Chính phủ... đem lại tiếng vang lớn góp phần nâng cao thương hiệu Water 22.

Hoạt động tại thị trường phía Nam

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần 22 (gọi tắt là Chi nhánh) chính thức

đi vào hoạt động từ tháng 7 năm 2015 nhằm tăng cường sự hiện diện của công ty tại Tp. Hồ Chí Minh vừa để đáp ứng được nhu cầu của khách hàng vừa tìm kiếm và khai thác thị trường Phía Nam đầy tiềm năng.

Đi vào hoạt động hơn hai năm nhưng Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần 22 đã có những bước chuyển biến tích cực trong hoạt động của Chi nhánh. Sự hiện diện của Chi nhánh đã đáp ứng kịp thời những yêu cầu, nhiệm vụ được giao của Công ty. Chi nhánh đã chủ động liên hệ với các Đơn vị, tìm kiếm khai thác thị trường mới, nắm bắt được nhu cầu thực tế của khách hàng. Tuy nhiên, hoạt động của Chi nhánh cũng gặp một số khó khăn như thói quen tiêu dùng và thị hiếu của thị trường phía Nam có những sự khác biệt so với thị trường phía Bắc, vì thế, sự tiếp cận khách hàng để nắm bắt tâm lý và nhu cầu còn hạn chế. Thị trường rộng lớn cũng là một điều gây trở ngại đối với Chi nhánh để khai thác thị trường này khi nhân lực tại Chi nhánh còn nhiều hạn chế về số lượng và độ quen thuộc thị trường.

Hoạt động của trường Mầm non 22

Tại Trường mầm non Công ty cổ phần 22, số lượng trẻ nhỏ được gửi vào tăng theo từng năm học. Từ 2012 – 2017 số lượng trẻ nhỏ được gửi tại trường tăng theo hàng năm. Như vậy, triển vọng tăng cường quy mô nuôi dạy trẻ là có cơ sở khi nhu cầu trông giữ trẻ tại cơ sở là rất lớn.

- Cơ cấu doanh thu của công ty:

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
		Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)
1	Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	404.031.890.041	99,72%	367.302.876.663	99,92%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.979.861.384	1,23%	5.187.541.695	1,41%
3	Tổng doanh thu	409.011.751.425	100,95%	372.490.418.358	101,33%
4	Chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại	3.835.221.448	0,95%	4.884.488.790	1,33%
5	Doanh thu thuần	405.176.529.977	100,00%	367.605.929.568	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng)

- Cơ cấu lợi nhuận gộp:

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
		Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)
1	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	57.812.382.822	14,27		14,25

vụ		52.376.711.759
----	--	----------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016 –2017

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm 2017/2016
1	Tổng giá trị tài sản	201.030.245.723	253.513.986.874	26,11%
2	Vốn chủ sở hữu	64.240.369.047	68.408.306.333	6,49%
3	Doanh thu thuần	405.176.529.977	367.605.929.568	-9,27%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	16.895.919.570	15.939.292.398	-5,66%
5	Lợi nhuận trước thuế	17.229.585.024	16.285.253.758	-5,48%
6	Lợi nhuận sau thuế	13.783.668.020	13.028.203.006	-5,48%
7	Giá trị sổ sách (đồng)	18.096	19.270	6,45%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng)

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- Vị thế của công ty trong ngành:

Thương hiệu và hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty Cổ phần 22 đối với thị trường trên toàn quốc hiện đang ở mức thấp, các sản phẩm của công ty có sức cạnh tranh chưa cao so với các thương hiệu khác hoạt động trong cùng ngành nghề đang có mặt trên thị trường, nhất là các thị trường khó tính ở khu vực thành thị như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh. Các mặt hàng cơ kim khí của Công ty thì các sản phẩm chủ yếu là hàng quốc phòng, các sản phẩm dành cho thị trường dân sinh có số lượng hạn chế mà giá thành còn khá cao, rất khó cạnh tranh được trong thị trường dân sinh. Riêng đối với các mặt hàng lương thực, thực phẩm mặt hàng chủ yếu vẫn là bánh quy Hương thảo và một số loại Lương khô truyền thống. Hai dòng lương khô mới Golfman và Ashitaba được đánh giá tốt về chất lượng cũng như mẫu mã bao bì nhưng với giá thành khá cao do những nguyên liệu nhập khẩu làm giảm đi tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Tuy nhiên, là một doanh nghiệp quân đội, sản xuất các sản phẩm quốc phòng có chất lượng cao cũng là một trong những ưu điểm khiến cho thương hiệu Công ty cổ phần 22 vẫn được người tiêu dùng tin tưởng. Hiện nay, việc quảng bá và thực hiện các chiến lược thị trường, chăm sóc khách hàng đang được Công ty chú trọng đầu

tu. Công ty đã tập trung xây dựng website của Công ty để giới thiệu các sản phẩm và thuê một đơn vị chuyên thực hiện việc thiết kế các bao bì sản phẩm và quảng bá hình ảnh của Công ty một cách chuyên nghiệp.

Tính tới thời điểm hiện tại, trên cả nước có gần 80 đại lý, cửa hàng có bày bán các sản phẩm hàng lương thực thực phẩm của Công ty và chủ yếu tập trung tại các thành phố lớn; có rất nhiều các đại lý nhỏ khác rải rác ở các tỉnh thành, chủ yếu ở miền Bắc.

Với lĩnh vực nồi hơi, Công ty được giao nhiệm vụ phục vụ cho quân đội. Trung tâm áp lực nồi hơi 22 với đội ngũ nhân viên đã, đang và sẽ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì hàng nghìn hệ thống bếp lò hơi cơ khí trong toàn quân. Kết quả hiện tại là đáng khích lệ khi toàn bộ các hệ thống bếp lò hơi được lắp đặt hoạt động ổn định và hiệu quả phản ánh trình độ và năng lực của đội ngũ Cán bộ nhân viên Công ty cổ phần 22 có thể đáp ứng tốt các yêu cầu và nhiệm vụ của sản xuất.

- **Triển vọng phát triển của ngành.**

Về sản xuất các hàng quân trang và cơ kim khí

Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần tiếp tục chủ trương đổi mới trang bị nhằm từng bước chính quy quân đội. Đây là cơ hội lớn đối với Công ty, bởi hiện tại doanh thu của Công ty từ các mặt hàng quân trang vẫn đang chiếm tỷ trọng rất lớn.

Đồng thời, thu nhập và đời sống dân cư trong những năm gần đây đang tăng cao cùng với môi trường chính trị ổn định, nhu cầu tiêu dùng các mặt hàng có kim khí, đặc biệt là ở khu vực nông thôn cũng phát triển mạnh. Công ty đang chú trọng vào thị trường trọng điểm này để đưa ra các sản phẩm cơ kim khí đa dạng cả về thiết kế, chất lượng và giá thành nhằm đáp ứng được các nhu cầu khách hàng.

Khi quan hệ quốc tế được mở rộng Công ty có triển vọng mở rộng thị trường tiêu thụ bằng cách xuất khẩu sang các thị trường trong khối ASEAN. Trong đó chú trọng Lào, Campuchia, Myanmar. Đồng thời, với việc Việt Nam gia nhập các tổ chức thương mại quốc tế, Công ty có cơ hội tiếp cận và mua dây chuyền, công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới sản phẩm. Rào cản thuế quan ngày càng được thu hẹp, khả năng tiếp cận với thị trường quốc tế có nhiều thuận lợi là tiền đề để Công ty có thể định hướng cho việc xuất nhập khẩu hàng hóa trực tiếp ra nước ngoài.

Về sản xuất bánh kẹo

Với dân số hơn 90 triệu người, Việt Nam đang trở thành một thị trường tiêu thụ tiềm năng, tạo sức hấp dẫn cho cả các nhà sản xuất trong nước và nhà đầu tư nước ngoài. Theo các chuyên gia kinh tế nhận định, xu hướng phát triển của ngành thực phẩm và thức uống cũng như thị trường này tại Việt Nam là tất yếu. Bởi lẽ, nền kinh tế Việt Nam đang phát triển nên nhu cầu của người tiêu dùng về thực phẩm, thức uống bao giờ cũng tăng cao cả chất lẫn lượng. Nhu cầu này cũng kéo theo nền công nghiệp chế biến thực phẩm đổi mới theo hướng hiện đại hơn.

Về dịch vụ ngành nước

Bệnh tật có liên quan đến ô nhiễm nguồn nước đó từ lâu được xem là một mối đe dọa lớn đối với sức khỏe cộng đồng, đặc biệt các bệnh như: bệnh ung thư, bệnh

thiếu máu, bệnh Antai-Antai, bệnh viêm gan A, bệnh tả, bệnh đường tiêu hóa và các bệnh ngoài da...

Trên cơ sở đó, việc đảm bảo nguồn nước sạch trở nên ngày càng cấp thiết cho đời sống an sinh xã hội của dân sinh, các đơn vị hành chính sự nghiệp, các tổ chức xã hội và doanh nghiệp nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng. Trong khi đó, các hệ thống, nhà máy xử lý nước sạch tại nước ta hiện chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân; một số các máy móc thiết bị còn lạc hậu chưa đảm bảo chất lượng và chưa đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật cho sức khỏe người tiêu dùng. Vì vậy, nhu cầu về sử dụng nguồn nước sạch hiện nay là rất lớn.

9. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty: Tổng số lao động tại ngày 28/02/2018 của công ty là 336 người. Cơ cấu lao động theo trình độ đào tạo của Công ty như sau:

Trình độ	Lao động	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Đại học và sau đại học	87	24%
Cao đẳng	22	6%
Trung cấp, thợ bậc cao	136	37%
Lao động khác	118	33%
TỔNG	363	100,00%

- Chính sách đối với người lao động:

- o **Chính sách đào tạo:**

Nhận thức rõ chất lượng lao động đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển bền vững của Công ty. Hàng năm, Công ty luôn cử người lao động tham gia các khóa đào tạo về chuyên môn, phù hợp với từng bộ phận (bán hàng, kế toán, kỹ thuật..).

Công ty thường xuyên tổ chức tay nghề thi thợ giỏi, lựa chọn những cá nhân điển hình nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong lao động sản xuất.

- o **Chính sách lương thưởng:**

Chính sách lương thưởng, phúc lợi của Công ty áp dụng theo chức danh và tính chất từng công việc. Công ty thực hiện chi trả lương cho CBCNV trong Công ty đúng và đầy đủ theo Quy chế lương trong Công ty, trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện thưởng cho các CBCNV trên cơ sở lương chức danh công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

○ **Chế độ chính sách khác đối với người lao động:**

Hàng năm, Công ty tổ chức hội nghị toàn thể người lao động tại tất cả các đơn vị, khơi dậy sức mạnh đoàn kết, sáng tạo và nỗ lực của mỗi thành viên, xây dựng các biện pháp giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Đồng thời, Công ty Tri luôn làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền để người lao động hiểu được những giá trị doanh nghiệp mang lại, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc. Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm việc cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống tinh thần của người lao động.

○ **Chính sách tuyển dụng:**

Ban điều hành Công ty trong thời gian qua đã thực hiện nhiều biện pháp kiên quyết như kiện toàn, sắp xếp lại một số vị trí trong bộ máy quản lý, chuyên môn hóa một số bộ phận sản xuất/phòng ban nhằm phát huy tính năng động, chủ động sáng tạo của mỗi CBCNV, tiết kiệm chi phí và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục cải tiến công tác tuyển dụng lao động, nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

- Mức thu nhập bình quân của người lao động trong công ty:

Năm	Đơn vị tính	2015	2016	2017
Mức thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	7.268.500	8.292.300	8.390.500

10. Chính sách cổ tức.

Điều lệ của Công ty quy định: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất.

Hàng năm, căn cứ trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính trước, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm tài chính tới, nhu cầu vốn đầu tư, HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức cụ thể, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Năm	2014	2015	2016	2017
Tỷ lệ cổ tức	16,6%	16%	16%	16% (dự kiến)
Hình thức thanh toán	Bằng tiền	Bằng tiền	Bằng tiền	Bằng tiền

(*) Đối với cổ tức năm 2016: công ty đã chi trả xong cho các cổ đông. Cổ tức 2017 chưa chi trả, Công ty dự kiến trình Đại hội cổ đông thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2017

là 16% bằng tiền.

11. Tình hình tài chính.

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- Chế độ kế toán: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.
- Khấu hao TSCĐ:
Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao ước tính:

STT	Tài sản	Thời gian khấu hao
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	10-25 năm
2	Máy móc, thiết bị	06-15 năm
3	Phương tiện vận tải	06-10 năm
4	Tài sản cố định hữu hình khác	05-10 năm
5	Phần mềm kế toán	03 năm
6	Hệ thống quản lý chất lượng ISO-2000	08 năm
7	Chi phí xây dựng thương hiệu	10 năm

- Thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn: Công ty thực hiện thanh toán các khoản nợ phải trả đúng hạn. Công ty không có nợ quá hạn.
- Các khoản phải nộp theo luật định: Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.

Số dư các khoản phải nộp theo luật định tại các thời điểm

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
Thuế GTGT	-	3.398.239.072
Thuế xuất nhập khẩu	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	610.387.688	1.203.797.941
Thuế thu nhập cá nhân	7.379.979	7.126.413
Thuế tài nguyên	-	-
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	3.490.808.854	1.288.078.865
Các loại phí khác	-	-
Tổng cộng	4.108.576.521	5.897.242.291

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán

VACO – Chi nhánh Hải Phòng

- Trích lập các quỹ theo luật định:

Trên cơ sở kết quả kinh doanh hàng năm, HĐQT trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

Số dư các quỹ tại các thời điểm

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.830.309.768	2.522.907.768
Quỹ đầu tư phát triển	12.742.929.490	15.653.382.490
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	8.963.523.681	9.496.360.687

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng

- Tổng dư nợ vay:

Tổng dư nợ vay của Công ty

Công ty hiện không có khoản vay nào tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017.

- Tình hình công nợ hiện nay:

Các khoản phải thu

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	28.508.960.088	78.470.113.096
Phải thu khách hàng ngắn hạn	25.098.187.852	76.477.336.844
Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.231.003.864	862.845.290
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.179.768.372	1.129.930.962
Dự phòng phải thu khó đòi	-	-
II. Các khoản phải thu dài hạn	-	-
III. Tổng cộng	28.508.960.088	78.470.113.096

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng

Các khoản phải trả

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
I. Nợ ngắn hạn	136.792.976.676	185.125.780.541
Phải trả cho người bán ngắn hạn	43.055.122.377	62.569.243.447
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14.996.074.089	410.607.604
Thuế và các khoản phải nộp NN	4.108.576.521	5.897.242.291
Phải trả người lao động	9.214.700.453	10.452.759.895
Chi phí phải trả ngắn hạn	60.000.000	60.000.000
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	63.528.193.468	103.213.019.536
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.830.309.768	2.522.907.768
II. Nợ dài hạn	-	-
III. Tổng cộng	136.792.976.676	185.125.780.541

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng

- **Đầu tư tài chính:** không có

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,05	1,06
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,38	0,85
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,68	0,73
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	2,13	2,71
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	4,55	4,88
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,79	1,62
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,40	3,54
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	22,26	19,65
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,08	5,73
Hệ số Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	4,17	4,34

Nguồn: tính toán theo BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng

12. Tài sản.

- Tài sản cố định tại ngày 31/12/2017

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
I. Tài sản cố định hữu hình	121.648.882.412	53.581.817.871	44,05%

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Nhà cửa, vật kiến trúc	55.555.199.176	27.692.328.367	49,85%
Máy móc, thiết bị	55.198.117.690	20.619.180.521	37,35%
Phương tiện vận tải	6.790.587.250	2.393.712.543	35,25%
TSCĐ phúc lợi	2.556.359.592	2.546.559.592	99,62%
TSCĐ hữu hình khác	1.548.618.704	330.036.848	21,31%
II. Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	
III. Tài sản cố định vô hình	423.461.503	168.819.462	39,87%
Nhãn hiệu hàng hóa	112.094.903	0	0,00%
Phần mềm máy tính	61.366.600	0	0,00%
TSCĐ vô hình khác	250.000.000	168.819.462	67,53%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng

- Tài sản dở dang tại ngày 31/12/2017

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Công trình xử lý nước thải tại Xí nghiệp 198	81.420.195	0
Công trình xử lý nước thải tại Xí nghiệp 24	527.435.030	0
Công trình nhà làm việc Xí nghiệp 198	0	1.824.978.181
Công trình nhà xưởng số 4 tại Xí nghiệp 22	0	74.498.288
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	608.855.225	1.899.476.469

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Hải Phòng

- Tình hình sử dụng đất đai:

Tổng diện tích đất hiện nay Công ty đang quản lý = 39.713,94 m², toàn bộ là đất thuê của Bộ Quốc phòng. Trong những năm qua đơn vị đã quản lý sử dụng đất quốc phòng đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn đóng quân.

Không có hiện tượng đơn thư, kiện cáo và tranh chấp lấn chiếm đất. Các khu đất đóng quân của đơn vị đều có ranh giới, mốc giới tường bao rõ ràng.

Công ty đã thực hiện quản lý đất đai theo đúng quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Các khu đất Công ty đang quản lý đã sử dụng đúng mục đích phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay Công ty đóng quân trên 06 khu đất như sau: (Diện tích đất theo quyết định đóng quân và theo Hợp đồng thuê đất với Bộ Quốc phòng).

STT	Mục đích sử dụng	Địa chỉ	Diện tích	Căn cứ pháp lý
1	Trụ sở Công ty (Khu điều hành)	Số 763 Nguyễn Văn Linh - P.Sài Đồng - Q.Long Biên - Hà Nội	1.278 m ²	Hợp đồng kinh tế số 345/HĐ-BQP tháng 12/2011, thuê đất 49 năm
	Xí nghiệp 22 (gồm 3 khu đất)			
2	Khu A/Xí nghiệp 22	Số 40 Vũ Xuân Thiều - P.Sài Đồng- Quận Long Biên- Hà Nội	15.617 m ²	Hợp đồng kinh tế số 346/HĐ-BQP tháng 12/2011, thuê đất 49 năm
3	Khu B/Xí nghiệp 22	Số 55 Vũ Xuân Thiều - P.Sài Đồng - Quận Long Biên - Hà Nội	4.458 m ²	Hợp đồng kinh tế số 348/HĐ-BQP tháng 12/2011, thuê đất 49 năm
4	Khu D /Xí nghiệp 22	Ngõ 95 - Phường Phúc lợi - Quận Long Biên - Hà nội	1.087 m ²	Hợp đồng kinh tế số 347/HĐ-BQP tháng 12/2011, thuê đất 49 năm
5	Khu đất Xí nghiệp 24	Phường Phú Diễn - Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội	10.853,94 m ²	Hợp đồng kinh tế số 352/HĐ-BQP tháng 12/2011, thuê đất 49 năm
6	Khu đất Xí nghiệp 198	Xã Duyên Thái - Huyện Thường Tín - TP Hà Nội	6.420 m ²	Hợp đồng kinh tế số 350/HĐ-BQP tháng 12/2011, thuê đất 49 năm

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018(*)		Kế hoạch năm 2019(*)	
	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2017	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	35.500	0%	35.500	0%
Doanh thu thuần	386.400	5,11%	405.720	5%
Lợi nhuận trước thuế	16.890	3,71%	17.735	5%
Lợi nhuận sau thuế	13.511	3,71%	14.187	5%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,497%	-	3,50%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	38,06%	-	40,0%	-
Tỷ lệ Cổ tức	16%	0%	16%	0%

(*) Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 và năm 2019 do Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.**

Kinh tế trong nước năm 2017 đã phục hồi với mức tăng trưởng GDP 6,81%. Bên cạnh đó, lạm phát đã được kiểm chế và thấp hơn so với mục tiêu của Chính phủ. Quỹ tiền tệ thế giới (IMF) đánh giá kinh tế Việt Nam đánh giá có tiềm năng tăng trưởng cao ở Châu Á trong thời gian tới. Năm 2018, dự kiến nền kinh tế Việt Nam sẽ giữ vững mức tăng trưởng năm 2017.

Nhu cầu đối với các sản phẩm cơ kim khí của quân đội, nhu cầu lương thực thực phẩm của người dân, doanh nghiệp phục vụ đời sống và sản xuất kinh doanh ngày càng tăng. Bên cạnh đó, trong vài năm trở lại đây, Chính phủ đã có những chính sách điều hành kinh tế vĩ mô nhằm tháo gỡ khó khăn và kích thích sản xuất và tiêu dùng; đây là cơ hội cho các doanh nghiệp phát triển..

Với thế mạnh là Công ty lâu năm trong ngành sản xuất cơ kim khí, lương thực thực phẩm, Công ty Cổ phần 22 sẽ tiếp tục giữ vững và khẳng định hơn nữa thương hiệu trong ngành, không ngừng mở rộng và phát triển các dòng sản phẩm có chất lượng và mẫu mã tốt hơn nữa.

Ngoài ra, ban lãnh đạo công ty là những người nhiệt huyết, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên gắn kết lâu dài với Công ty sẽ giúp công ty vượt qua khó khăn, cùng nhau đưa công ty ngày càng phát triển hơn.

Kết quả hoạt động kinh doanh mà công ty đã đạt được trong năm 2017 là cơ sở để

Công ty tiếp tục và không ngừng phấn đấu về mọi mặt. Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty phụ thuộc một phần lớn vào kế hoạch đặt hàng sản phẩm quân nhu của Tổng Cục Hậu Cần. Năm 2018, công ty tiếp tục triển khai công tác sản xuất các mặt hàng đã được Tổng Cục Hậu Cần đặt hàng.

Quý I năm 2018 Công ty ước đạt 37,8 tỷ đồng doanh thu và 900 triệu đồng lợi nhuận sau thuế, đạt 5.4% kế hoạch doanh thu và 9.7% kế hoạch lợi nhuận năm 2018.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...):

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

a. Chiến lược phát triển thị trường

+ Với sản xuất các mặt hàng quốc phòng: Tiếp tục bám sát chủ trương sản xuất hàng Quốc phòng của Thủ tướng TCHC, thủ trưởng các cục chuyên ngành, tăng cường công tác tiếp thị chào hàng với các đơn vị trong toàn quân để phát triển mạng lưới tiêu thụ các sản phẩm cơ kim khí chính quy và lưỡng dụng trong quân đội.

+ Với sản xuất hàng kinh tế dân sinh: Ổn định và phát triển mạng lưới bán hàng của Công ty trong nhiều năm qua, đồng thời tăng cường mở rộng thêm các vùng thị trường mới, các nhà phân phối mới tại các vùng thị trường đã bị mất, bị thu hẹp. Mở rộng thêm thị trường xuất khẩu các sản phẩm cơ khí và từng bước tìm kiếm đối tác xuất khẩu các sản phẩm lương khô cao cấp sang các nước trong khu vực ASEAN. Nghiên cứu mở thêm ngành hàng phục vụ nhu cầu thiết yếu của cuộc sống.

+ Mở rộng quy mô doanh nghiệp thông qua việc thành lập Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh nhằm tăng cường sự hiện diện thương mại của Công ty Cổ phần 22. Đầu tư, khai thác sâu vào thị trường phía Nam tiềm năng.

b. Chiến lược phát triển sản phẩm

Đa dạng mẫu mã chủng loại mặt hàng, nghiên cứu chế thử trên cơ sở thực tế nhu cầu sử dụng của bộ đội để sản xuất ra các sản phẩm có tính tiện ích cao, gọn, nhẹ, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội chính quy từng bước hiện đại. Chiến lược của Công ty trong giai đoạn 2015 - 2020 phát triển sản phẩm mũi nhọn là các loại lương khô cao cấp và dụng cụ cơ khí gia đình. Nghiên cứu sản xuất đưa ra thị trường một số sản phẩm cơ khí gia đình trên cơ sở hoàn thiện về mặt thiết kế, sự tiện ích với mức giá hợp lý. Đây là chiến lược để tạo sự bền vững cho doanh nghiệp.

Tiếp tục đầu tư nghiên cứu thiết kế, chế thử sản xuất mẫu chào hàng đối tác nước ngoài một số sản phẩm cơ kim khí và lương khô cao cấp có bổ sung thêm các vi chất có lợi cho sức khỏe. Đối với các mặt hàng lương thực thực phẩm chú trọng nghiên cứu sản xuất một số chủng loại lương khô có giá trị tăng thêm và hàm lượng dinh dưỡng cao cho người có thu nhập khá, ngư dân đi biển dài ngày, nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm lương thực, thực phẩm phục vụ bộ đội trong điều kiện mới như xuất ăn dã ngoại, khẩu phần ăn cho bộ đội Hải Quân, lực lượng tàu ngầm, lực lượng làm nhiệm vụ đặc biệt...

c. Chiến lược đầu tư thiết bị, công nghệ

Đầu tư một số thiết bị nâng cao năng lực sản xuất các sản phẩm ngành cơ kim khí. Đầu tư hệ thống máy thiết bị gia công chế tạo khuôn mẫu để nâng cao tính chủ động trong hoạt động sản xuất.

Đầu tư một dây chuyền sản xuất bánh, lương khô cao cấp, công nghệ hiện đại đa năng của Châu Âu.

Đầu tư một dây chuyền thiết bị sản xuất đồ uống, nước ép đóng hộp. Đầu tư các thiết bị gia công cơ khí chính xác để sản xuất khuôn mẫu tạo thể chủ động trong sản xuất các mặt hàng cơ kim khí và chế tạo khuôn mẫu cho các doanh nghiệp có cùng ngành nghề.

d. Chiến lược tái cơ cấu lại cấu trúc và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục rà soát lại mô hình tổ chức biên chế để đảm bảo tinh gọn sát với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để tuyển dụng nguồn nhân lực là kỹ sư cơ khí, kỹ sư công nghệ và chuyên gia lành nghề cả lương thực thực phẩm và hóa phân tích. Từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực cả trực tiếp và gián tiếp thông qua các hình thức đào tạo và tự đào tạo.

e. Chiến lược mở rộng hoạt động

Tiếp tục mở rộng các mối quan hệ thông qua các kênh thương mại, truyền thông quảng cáo để tăng cường hình ảnh và các sản phẩm của Công ty. Mở rộng lĩnh vực hoạt động trên cơ sở ngành nghề kinh doanh, tiến tới là đại lý phân phối độc quyền cho các nhà sản xuất có uy tín trên thế giới.

- Đối với cổ đông: Mang lại lợi nhuận tối đa trong dài hạn, thực hiện tốt việc quản trị rủi ro để cổ đông an tâm với các khoản đầu tư.

- Đối với đối tác: Hợp tác trong sự tôn trọng và cam kết xây dựng chuỗi giá trị, mức lợi nhuận hợp lý, tạo ra những giá trị bền vững giữa các thành viên trong chuỗi cung ứng, tiêu thụ.

- Đối với người lao động: Tạo mọi điều kiện vật chất cải thiện điều kiện làm việc, phấn đấu giảm giờ làm và xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp kích thích tiềm năng, khen thưởng tinh thần cá nhân để người lao động phát huy tối đa năng lực chuyên môn, tư duy sáng tạo, nhiệt huyết cống hiến để xây dựng sự nghiệp cá nhân và phát triển Công ty một cách bền vững.

- Đối với xã hội: Luôn chủ động tham gia một cách có hiệu quả vào các chương trình hướng đến cộng đồng, xã hội; gắn sự phát triển của Công ty với việc bảo vệ môi trường và phát triển văn hóa doanh nghiệp.

f. Chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, ngành nghề kinh doanh

Chủ động, tích cực nghiên cứu và phát triển các ngành hàng, sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu cấp thiết của thị trường, phù hợp với sự biến đổi điều kiện, môi trường và tình hình kinh tế mới. Phát triển sâu rộng Trung tâm áp lực nội hơi 22, đặt mục tiêu về doanh số đạt hàng trăm tỷ đồng mỗi năm và tăng trưởng bền vững 6-8% mỗi năm.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có): Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên. Danh sách các thành viên HĐQT cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trương Ngọc Toán	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Vũ Tuấn Anh	P. Chủ tịch HĐQT kiêm PTGD	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Bùi Viết Tuấn	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	Thành viên HĐQT điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Bà Đỗ Thị Hương	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

❖ Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT:

(1) Ông Trương Ngọc Toán

- Giới tính : Nam Nữ
- Ngày sinh : 02/9/1962 Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số : 091877569 Ngày cấp : 23/8/2014 Nơi cấp : CA Thái Nguyên
- Địa chỉ thường trú: Phường Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: (84-24) 3875 5946
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn :
 - + Sỹ quan Hậu cần, cao đẳng Quân sự
 - + Đại học Thương mại, Quản trị doanh nghiệp
 - + Học viện Hậu cần, đào tạo ngắn cán bộ hậu cần cấp E, F
- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
---------------------------------	-------------------------------------

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
9/1982 - 8/1984	Chiến sỹ, Sư đoàn 303 - Quân khu 3
9/1984 - 7/1987	Học viên Trường Sĩ quan Hậu cần
8/1987 - 8/1989	Trợ lý Ban Quản lý - Cục Hậu cần - Quân khu 1
9/1989 - 5/1990	Trợ lý HC - Xí nghiệp X81 - Quân khu 1
6/1990 - 5/1993	Trưởng ban HC - Xí nghiệp X81 - Quân khu 1
6/1993 - 11/1996	Trưởng ban HC - vật tư - XN May Bình Minh - Quân khu 1
12/1996 - 9/2003	Phó Giám đốc XN May Bình Minh - Quân khu 1
10/2003-12/2003	Phó Giám đốc XN May Bình Minh - Công ty 20 - TCHC
01/2004 - 5/2004	Phó Giám đốc XN May 20C - Công ty 20 - TCHC
6/2004 - 9/2004	Phó Giám đốc XN May 9 - Công ty 20 - TCHC
10/2004 - 7/2006	Giám đốc XN May 9 - Công ty 20 - TCHC
8/2006 - 3/2008	Trợ lý HC - Bộ Tham mưu - TCHC
4/2008 - 3/2009	Trợ lý Tác chiến - Phòng Tác chiến - Bộ Tham mưu - TCHC
4/2009 - 7/2010	Trợ lý HC - Bộ Tham mưu - TCHC
8/2010	Trợ lý Phòng Kinh tế - TCHC
8/2010 - 01/2011	Học viên đào tạo ngắn e, f - Học viện Hậu cần
02/2011 - 7/2011	Trợ lý Phòng Kinh tế - TCHC
8/2011 - 2/2016	Phó Tổng Giám đốc - UVTV Đảng ủy - Công ty CP22
3/2016 - 8/2016	Tổng Giám đốc - UVTV Đảng ủy - Công ty CP22
9/2016 - 10/2016	Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc - Phó BT Đảng ủy - Công ty CP22
10/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT- Phó BT Đảng ủy - Công ty CP22
28/02/2017 đến nay	Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa TP. Hà Nội

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần 22.

- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa TP. Hà Nội

- Số cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm 26/02/2018): 638.967 cổ phần (chiếm 18% tổng số cổ phần đang lưu hành):

+ Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn của Bộ Quốc Phòng tại Công ty: 637.967 cổ phần (chiếm 17,97 % tổng số cổ phần đang lưu hành)

- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

(2) Ông Vũ Tuấn Anh

- Giới tính : Nam Nữ
- Ngày sinh : 01/4/1964 Nơi sinh : Bắc Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số : 012839298 Ngày cấp: 21/12/2005 Nơi cấp: CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: A2 - 22 Khu đấu giá Tô 9 - Phường Việt Hưng - Long Biên - Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: (84-24) 3875 5946
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
 - + Đại học An ninh nhân dân
 - + Đại học Khoa học xã hội và nhân văn (khoa Luật)
 - + Học viện Chính trị Quân sự (Đào tạo cán bộ cấp E giai đoạn 1)
 - + Học viện chính trị hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (Lý luận chính trị cao cấp)
 - + Học viện Tư pháp (Đào tạo nghiệp vụ luật sư)
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
T5/1982 - T8/1984	Chiến sỹ học viên B1C6D1 Trung cấp thông tin Bộ Tư lệnh Thông tin liên lạc
T9/1984 - T9/1986	Bộ chỉ huy quân sự Tỉnh Hà Bắc
T10/1986 - T9/1991	Học viên Đại học An ninh nhân dân
T10/1991 - T9/2003	Cán bộ phòng Bảo vệ an ninh - Cục Chính trị - Tổng cục Hậu cần

Đại học Kinh tế quốc dân, kế toán Mỹ (4/1996-6/1996)

Đại học Kinh tế quốc dân, kế toán trưởng (8/1996-11/1996)

Học viện chính trị, lý luận chính trị công tác Đảng, công tác chính trị (T10/2006-12/2006)

- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
T2/1986-T11/1988	Học viên Trường trung học quản lý kinh tế – Tổng cục công nghiệp Quốc phòng và kinh tế
T12/1988- T8/1997	Công nhân viên Quốc phòng, kế toán Xí nghiệp 130 – Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
T9/1997 - T9/2001	Trưởng Ban tài chính Xí nghiệp 130 – Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
T10/2001 -T9/2005	Phó phòng Tài chính Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
T10/2005 -T6/2009	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
T7/2009 - T6/2014	Kế toán trưởng Công ty Armephaco
T7/2014 - T6/2015	Phó Tổng giám đốc Công ty Armephaco
T7/2015- T9/2016	Phó Tổng giám đốc Công ty Armephaco kiêm giám đốc Công ty TNHH MTVThiết bị Y tế 130 Armephaco
T10/2016-nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần 22
T4/2017- nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần 22

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

- Số cổ phần sở hữu (tính đến 26/02/2018): 364.554 cổ phần (chiếm 10,27% tổng số cổ phần đang lưu hành):

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn của Bộ Quốc Phòng tại Công ty: 364.554 cổ phần, chiếm 10,27% tổng số cổ phần đang lưu hành

- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không

- Hành vi vi phạm pháp luật: không

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 10/2007 đến 8/2008	Nhân viên P. Kế hoạch Kinh doanh - Công ty CP 22 - TCHC
Từ 9/2008 đến 10/2009	Phó Phòng Kế hoạch – Tổ chức sản xuất Công ty CP 22 - TCHC
Từ 11/2009 đến 6/2011	Phụ trách Phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty CP 22
Từ 7/2011 đến 12/2014	Phó Phòng Kế hoạch – Tổ chức sản xuất, Thành viên HĐQT Công ty CP 22
Từ 12/2014 đến nay	Trưởng Phòng Kế hoạch – Tổ chức sản xuất, Thành viên HĐQT Công ty CP 22

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Trưởng Phòng Kế hoạch – Tổ chức sản xuất, Thành viên HĐQT Công ty CP 22.

- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số cổ phần sở hữu (tính đến 26/02/2018): 3.700 cổ phần (chiếm 0,13% tổng số cổ phần đang lưu hành):

+Sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần (chiếm 0,13% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+Sở hữu đại diện: không

- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

2. Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên. Danh sách các Kiểm soát viên (thành viên Ban kiểm soát) của Công ty cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Định	Trưởng BKS	
2	Phạm Kim Loan	Thành viên BKS	
3	Nguyễn Thị Dung	Thành viên BKS	

- Sơ yếu lý lịch của các thành viên BKS

(1) Ông Nguyễn Trường Định

- Giới tính : Nam Nữ
- Ngày sinh : 11/02/1984 Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số : 111618500 Ngày cấp : 09/08/2011 Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 40 Khu TT Dục QK3, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: (84-24) 3875 5946
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán doanh nghiệp.
- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 2005- T10/2007	Nhân viên ban tài chính Xí nghiệp 198 - Công ty 22
T7/2007- T6/2011	Nhân viên phòng tài chính Công ty Cổ phần 22
T7/2011-T4/2017	Phó phòng tài chính Công ty Cổ phần 22
T5/2017 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22; Phó phòng tài chính Công ty Cổ phần 22

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Trưởng Ban kiểm soát, Phó phòng tài chính Công ty Cổ phần 22.
- Số cổ phần sở hữu (tính đến 26/02/2018): 200 cổ phần (chiếm 0,01% tổng số cổ phần đang lưu hành):
 - +Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần (chiếm 0,01% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: không

- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:

+ Nguyễn Văn Xuân (bố đẻ): 5.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,16% vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

(2) Bà Phạm Thị Kim Loan

- Giới tính : Nam Nữ

- Ngày sinh : 06/06/1975 Nơi sinh : Nam Định

- Quốc tịch : Việt Nam

- CCCD số : 036175000857 Ngày cấp : 14/01/2016 Nơi cấp : Cục Cảnh sát

- Địa chỉ thường trú: Thôn Hạ Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Hà Nội.

- Số điện thoại liên lạc: (84-24) 3875 5946

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
T8/1996 - T6/1997	Nhân viên Kế toán Công ty 198, Cục Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
T7/1997- T12/1997	Công nhân Xí nghiệp 198, Công ty 198, Cục Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
T1/1998 - T7/1998	Nhân viên Kế toán Xí nghiệp 198, Công ty 198, Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
T8/1998- T10/2001	Nhân viên Thống kê Ban Điều hành SX, Xí nghiệp 198, Công ty 198, Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
T11/2001-T9/2003	Công nhân sản xuất, Xí nghiệp 198, Công ty 20, Tổng Cục Hậu Cần
T10/2003- T8/2005	Công nhân sản xuất, Xí nghiệp 198, Công ty 22, Tổng Cục Hậu cần
T9/2005- T10/2007	Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp 198, Công ty 22, Tổng Cục Hậu

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	Cần
Từ T11/2007 - nay	Nhân viên phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 198, Công ty CP 22, Tổng Cục Hậu Cần
Từ T4/2017-nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP 22

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Nhân viên phòng Tổng hợp - Xí nghiệp 198, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP 22 từ tháng 4/2107
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm 26/02/2018): 1.000 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành):
+ Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành)
+ Sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

(3) Bà Nguyễn Thị Dung

- Giới tính : Nam Nữ
- Ngày sinh : 08/08/1971 Nơi sinh : Lai Châu
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số : 012171000017 Ngày cấp : 29/6/2016 Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Tổ 3, phường Phú Diễn , quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: (84-24) 3875 5946
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn :
+ Cử nhân kinh tế kế hoạch thương nghiệp.
+ Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán.
- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1995 - T9/1996	Nhân viên thống kê Xí nghiệp 24, Cục quân lương – TCHC
T10/1996 -T9/2007	Nhân viên phòng kinh doanh Xí nghiệp 24- Công ty 22
T10/2007 - nay	Nhân viên phòng Tổng hợp Xí nghiệp 24- Công ty Cổ phần 22
04/2017 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Nhân viên phòng Tổng hợp- Xí nghiệp 24, Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần 22 từ tháng 4/2017.
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần sở hữu (tính đến 26/02/2018): 1.100 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành):
 - +Sở hữu cá nhân: 1.100 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành)
 - + Sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần do người liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

3. Ban điều hành Công ty

- Ban giám đốc của Công ty gồm 3 thành viên. Danh sách các thành viên Ban điều hành của Công ty cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Ngọc Toán	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Viết Tuấn	UVHĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Vũ Tuấn Anh	Phó CT HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Sơ yếu lý lịch của các thành viên Ban điều hành

(1) Ông Trần Ngọc Toán – Chủ tịch HĐQT

Tương tự mục Thành viên HĐQT

(2) Ông Bùi Viết Tuấn– Tổng giám đốc

Tương tự mục Thành viên HĐQT

(3) Ông Vũ Tuấn Anh– Phó Tổng giám đốc

Tương tự mục Thành viên HĐQT

4. Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Hoài Giang – Kế toán trưởng

- Giới tính : Nam Nữ
- Ngày sinh : 08/3/1979 Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số : 011950172 Ngày cấp : 25/4/1996 Nơi cấp : Công an TP Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Tổ 19 – Phường Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: (84-24) 3875 5946
- Trình độ văn hoá: 12/12
 - + Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán – Đại học Kinh tế Quốc Dân Hà Nội.
 - + Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng.
- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/2004 - 9/2006	Nhân viên Ban Tài chính, Xí nghiệp 22, Công ty 22
10/2006 - 10/2007	Phụ trách Ban Tài chính Xí nghiệp 22 – Công ty 22
11/2007 - 10/2009	Nhân viên phòng Tài chính CTCP 22
10/2009 - 12/2009	Phó phòng Tài chính CTCP 22
01/2010 - 6/2011	Trưởng phòng Tài chính Công ty Cổ phần 22
6/2011- đến nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần 22

- Chức vụ công tác hiện nay tại CTCP Công ty Cổ phần 22 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần 22
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.
- Số lượng cổ phần sở hữu: 185.976 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,24% tổng số cổ phần đang lưu hành
 - + Sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành
 - + Sở hữu đại diện cho phần vốn của Bộ Quốc Phòng tại Công ty: 182.276 cổ phần, tỷ lệ 5,23% tổng số cổ phần đang lưu hành
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:
 - + Nguyễn Huy Trường (Anh trai): 3.600 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.

Để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra Hội đồng quản trị đã nhanh chóng triển khai các biện pháp tăng cường quản trị Công ty. Hiện tại Điều lệ của Công ty đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp 2014. Công ty có kế hoạch tiến hành rà soát thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; xây dựng các quy chế, quy định đảm bảo tuân thủ theo hướng dẫn tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 07/09/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, cụ thể:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị: Điều lệ Công ty; Quy chế quản trị nội bộ công ty; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; Các quy chế và quy định nội bộ khác.
- Rà soát lại điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và các cán bộ quản lý khác của Công ty so với quy định mới của Luật Doanh nghiệp 2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty đại chúng. Hiện Trưởng Ban kiểm soát của Công ty chưa thỏa mãn điều kiện theo quy định, Công ty cam kết sẽ bầu bổ sung thay thế Trưởng Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Đào tạo nguồn nhân lực kế cận, khuyến khích và tạo điều kiện cho nhân viên Công ty nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn;
- Áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình kiểm soát, quản lý hoạt động kinh doanh sản xuất;
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các quy định của pháp luật và quy chế quản lý

nội bộ được thực thi trong toàn công ty;

- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp, nâng cao tính sáng tạo trong công tác quản lý cũng như trong sản xuất nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững;
- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty;
- Tuân thủ theo các quy định của pháp luật về công bố thông tin.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB**
Giám đốc Khối Dịch vụ NHĐT

Hà Nội, ngày 3 tháng 5 năm 2018
**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CP 22**

Người đại diện theo Pháp luật



Phạm Xuân Anh



Trương Ngọc Toán

C.P. 10/18

C.P. 10/18